

Bản án số: 69/2021/HSST

Ngày: 28/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH H

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Khánh Thiện**

Hội thẩm nhân dân: Bà **Hà Thị Thúy**.

Bà Phạm Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Bôn** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh H tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Nhiệm**- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2021/TLST-ST ngày 23 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2021/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 5 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2021/HSST-QĐ ngày 25 tháng 5 năm 2021 và thông báo thời gian mở lại phiên tòa đối với bị cáo:

1. Trần Thị H (tên gọi khác: Trần Thị Thùy H), sinh năm 1984, ĐKKHKT: Tổ 18 phường A, thành phố T, tỉnh T; Nơi cư trú: 2/474 ĐBP, phường C, thành phố H, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Duy H1 - sinh năm 1952 và bà Trần Thị T – sinh năm 1951; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 157 ngày 26/3/2014 của Công an thành phố H phạt H số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Cất giấu trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng (Biên bản xác minh ngày 18/6/2014 H không có công việc làm ổn định, không có tài sản riêng, kinh tế khó khăn, không có tiền để chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính).

- Bản án số 25 ngày 10/3/2015 của Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chấp hành xong ngày 04/7/2015).

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07 ngày 12/5/2017 của Công an phường T phạt H số tiền 200.000 đồng về hành vi mua các số lô, số đề, đã nộp phạt ngày 12/5/2017.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/01/2021 chuyển tạm giam ngày 28/01/2021, hiện

đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh H. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Người bị hại:** Anh Nguyễn Hồng L, sinh năm 1970, chị Đỗ Thị Thu H2, sinh năm 1971.

Địa chỉ: số 45 LVQ, phường Ng, TP. H.

Người ủy quyền của chị H2: Anh Nguyễn Hồng L, sinh năm 1970 (có đơn xin xử vắng mặt).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Phạm Văn T, sinh năm 1998.

Địa chỉ: đội 7, khu L, phường Th, TP. H. (có đơn xin xử vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Văn Ch (tức Nguyễn Văn Tr), sinh năm 1984.

Địa chỉ: số 2/474 ĐBP, phường C, thành phố H, tỉnh H.

Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam K- Công an tỉnh H.(có mặt tại phiên tòa).

4. Người làm chứng:

+ Anh Trần Trung K, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Khu 6, phường N, thành phố H, tỉnh H.

+ Anh Nguyễn Quốc V, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Số 63/4 B2 BM, phường P, thành phố H, tỉnh H.

+ Anh Bùi Anh M, sinh năm 1991.

Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam K- Công an tỉnh H.

(những người làm chứng vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị H (tên gọi khác là Trần Thị Thùy H) là người sử dụng chất ma túy, không có công việc ổn định, trong khoảng thời gian từ ngày 22/11/2020 đến ngày 24/01/2021, H đã thực hiện các hành vi phạm tội trên địa bàn thành phố H như sau:

Vụ thứ nhất: Trần Thị H và Nguyễn Văn Ch (tức Tr) có quan hệ tình cảm và cùng thuê nhà trọ ở số 2/474 ĐBP, P. C, TP. H. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 22/11/2020, Ch rủ H đi xem có xe máy dựng sơ hờ thì trộm cắp, H đồng ý. Ch chuẩn bị một bộ vạm phá khóa xe máy gồm hai thanh kim loại ghép lại thành hình chữ T (một cạnh dài 6cm, một cạnh dài 11,5cm), sau đó điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đen – cam, biển số 34B4- 401.50 chở H đi tìm xe máy dựng sơ hờ để trộm cắp. Đến khoảng 13 giờ 05 phút cùng ngày, Ch và H phát hiện tại trước cửa nhà đang xây ở số 9 ngõ 87 LQB, phường Nh, TP. H có dựng một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đỏ - đen, biển số 34M8 - 4975 của anh Nguyễn Hồng Lâm, sinh năm 1970, ở số 45 LVQ, phường Ng, TP. Hải Dương không có người trông giữ. Thấy vậy, Ch và H cùng thống nhất trộm cắp chiếc xe mô tô này. Ch điều khiển xe chở H đi qua chiếc xe mô tô của anh Lâm khoảng 10m thì dừng lại. Ch bảo H ngồi trên xe chờ còn Ch xuống xe đi bộ đến gần chiếc xe mô tô Sirius trên rồi lấy bộ

vam phá khóa mang theo từ trước phá ổ khóa điện của xe rồi nổ máy đi. Thấy vậy, Hương cũng điều khiển xe mô tô đi. Cả hai điều khiển xe về phòng trọ ở số 2/474 ĐBP, phường C, TP. Hải Dương. Tại đây, Ch dùng vam phá khóa của cốp xe máy Sirius trộm cắp được phát hiện trong cốp xe có 01 ví da nam bên trong đựng số tiền khoảng 90.000 đồng và 01 đăng ký xe, 01 giấy phép lái xe và một số giấy tờ khác. Ch dùng cà lê tháo gương, biển số xe, dùng chiếc khoan tay màu xanh của Ch khoan tẩy xóa số khung, số máy của xe vừa trộm cắp được để che giấu nguồn gốc đồng thời Ch tháo luôn biển số xe của Ch. Sau đó, Ch và H mang gương xe, các biển số 34M8-4975, 34B4- 401.50, chiếc ví da của anh L cùng giấy tờ bên trong ví vứt xuống sông tại khu vực cầu P, thành phố H. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, H liên lạc nhờ anh Bùi Anh M, sinh năm 1991, nơi ĐKNKT: số 4 PCL, phường H, TP. Hải Dương tìm chỗ bán chiếc xe mô tô trộm cắp được. Anh M đồng ý và dẫn bạn tên là H3 (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) đến gặp Ch và H tại khu vực bãi tập kết rác gần nhà máy bia HD. H bán chiếc xe mô tô trộm cắp được cho anh H3 với số tiền 2.000.000 đồng. Số tiền bán xe và số tiền 90.000 đồng lấy trong ví của anh L, Ch và H đã cùng tiêu xài hết. Đến ngày 23/11/2020, anh M giới thiệu cho bạn là anh Phạm Văn T, sinh năm 1998, nơi ĐKNKT: đội 7, khu LQ, phường T, TP. H mua lại của anh H3 chiếc xe mô tô trên với số tiền là 4.000.000 đồng. Sau khi mua được xe, anh T sử dụng làm phương tiện đi lại. Ngày 26/11/2020, khi được cơ quan Công an thành phố H thông báo chiếc xe là tài sản do người khác phạm tội mà có, anh T đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan Công an.

Ngày 24/11/2020, Nguyễn Văn Ch đã tự nguyện giao nộp: 01 thanh kim loại màu xám, dài 7,5cm, một đầu hình lục giác, một đầu mài dẹt nhọn; 01 tay công bằng kim loại hình chữ T một cạnh dài 6 cm một cạnh dài 11,5 cm bọc băng dính màu đen và 01 xe máy Sirius (hãng YAMAHA) màu đen - cam không biển số, số khung không đọc được, số máy 85086 chất lượng không kiểm tra. Số máy đọc được một phần có dấu hiệu bị tẩy xóa).

Tại Kết luận định giá tài sản số 102 ngày 16/12/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự - UBND TP. H kết luận: Giá trị của 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu sơn đỏ - đen là 3.980.000 đồng; Giá trị của một chiếc ví da nam màu nâu, kích thước (9x12) cm là 30.000 đồng; Phí, lệ phí làm lại 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 34 M8- 4975 là 30.000 đồng; Phí, lệ phí làm lại 01 giấy phép lái xe hạng A1 là 135.000 đồng; Phí, lệ phí làm lại 01 biển số xe máy biển số 34M8- 4975 là 30.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 4.205.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 138 ngày 21/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: chiếc xe máy Yamaha Sirius, màu sơn đỏ- đen, không đeo biển số có bề mặt kim loại nơi đóng số khung, số máy bị tẩy xóa làm mất các ký tự của xe, bằng mắt thường không đọc được; hàng chữ số nguyên thủy ở số khung xe là RLCS5C6107Y080708; hàng chữ số nguyên thủy ở số máy xe là 5C61-080708.

Vụ thứ hai: Sáng ngày 24/01/2021, Trần Thị H đi xe khách đến khu vực ga P, huyện K, tỉnh H mục đích tìm mua ma túy đá để sử dụng và bán kiếm lời. Tại đây, H gặp và mua được của một người đàn ông tự giới thiệu tên D (không rõ tên tuổi, địa chỉ) 04 gói ma túy Methamphetamine (còn gọi là ma túy đá) với số tiền 800.000 đồng rồi cất giấu vào túi áo khoác, sau đó đi về nhà trọ ở số 2/474 ĐBP, phường C, TP. H, H sử dụng một gói ma túy đá, còn lại 03 gói ma túy đá H cất giấu để bán kiếm lời. Tối ngày 25/01/2021, H đi bộ mang theo 03 gói ma túy đá đến khu vực đường TC, đoạn đối diện nhà hàng VB, phường Th, TP. Hải Dương mục đích ai hỏi mua ma túy thì bán. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, đối tượng tự khai tên là Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1989, trú tại khu 14, phường Ng, TP. H nhờ anh Trần Trung K, sinh năm: 1986, nơi ĐKNKTT: khu 6, phường Nh, TP. H chở đến khu vực nhà hàng VB. Khi thấy H, Đ bảo anh K dừng xe chờ, còn Đ xuống xe đi bộ đến gặp H hỏi mua 01 gói ma túy, H đồng ý bán cho Đ với số tiền 300.000 đồng. H lấy từ trong túi ra 01 gói ma túy đá, gói vào trong một chiếc khẩu trang y tế và đưa cho Đ. Khi H và Đ đang trao đổi tiền, ma túy thì bị tổ công tác điều tra tội phạm về ma túy - Công an TP. H phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ trong túi áo khoác bên phải H đang mặc số tiền 300.000 đồng, thu giữ trên tay phải của Đ đang cầm 01 khẩu trang y tế bên trong có một gói ma túy đá kích thước khoảng (1,5 x 1,5) cm, bên trong có chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng. H và Đ đều khai nhận số tiền và gói ma túy là do H và Đ vừa mua bán với nhau. Khi bị phát hiện, H đã lấy 02 gói ma túy đá được đựng trong một túi nilon thả xuống đất sát vị trí H đang đứng. Khi bị bắt quả tang, H đã tự giác nhặt và giao nộp 01 gói nilon màu trắng, kích thước khoảng (3x7) cm, bên trong có 02 gói nilon màu trắng kích thước mỗi gói khoảng (1,5 x 1,5) cm, trong mỗi gói chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của anh Trần Trung K, sinh năm 1986 ở khu 6, phường Nh, thành phố H và anh Nguyễn Quốc V, sinh năm 1996 ở số 63/4 nhà B2 tập thể BM, phường P, thành phố H. Trong quá trình làm việc, Nguyễn Văn Đ đã bỏ trốn, qua xác minh xác định trên địa bàn phường Ng, thành phố H không có người có thông tin như Đ khai.

Tại Kết luận giám định số 116 ngày 28/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh H kết luận:

- Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, ghi thu của Nguyễn Văn Đ, gửi đến giám định có khối lượng là: 0,048 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

- Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu M2, ghi thu của Trần Thị H, gửi đến giám định có khối lượng là: 0,45 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra Trần Thị H đã nhận tội. Người bị hại là anh Nguyễn Hồng L

đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm.

Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKSTPHD ngày 23/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố Trần Thị H (Trần Thị Thùy H) về các tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 và tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố là đúng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Anh Nguyễn Văn Ch trình bày bị cáo H khai là đúng, anh là người đề xuất rủ rê H đi trộm cắp tài sản, là người chuẩn bị công cụ phạm tội, là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

* **Về tội danh:** Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thị H (tên gọi khác Trần Thị Thùy H) phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

* **Về hình phạt chính:** Áp dụng khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 173 BLHS; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; khoản 1 Điều 55; Điều 58 Bộ luật hình sự (BLHS) năm 2015.

- Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thị H (Trần Thị Thùy H) từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, từ 08 tháng đến 10 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tổng hợp hình phạt của hai tội bị cáo phải chấp hành từ 35 tháng đến 40 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 25/01/2021.

* **Về trách nhiệm dân sự:** Không phải xem xét giải quyết.

* **Hình phạt bổ sung:** Không áp dụng.

* **Về vật chứng:** Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu cho tiêu hủy_01 bộ vạm phá khóa gồm: 01 thanh kim loại màu xám, dài 7,5cm, một đầu hình lục giác, một đầu mài dẹt nhọn; 01 tay công bằng kim loại hình chữ T một cạnh dài 6 cm một cạnh dài 11,5 cm bọc băng dính màu đen, 01 khẩu trang y tế, 0,352 gam Methamphetamine, 01 túi nilon màu trắng bên trong có 02 túi nilon màu trắng hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 116/KLGD-PC09 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 300.000 đồng tiền bán ma túy của bị cáo H.

* **Án phí:** Căn cứ Điều 136 BLTTHS năm 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng đó. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 25/01/2021, tại khu vực đối diện nhà hàng VB, đường TC, phường Th, TP. H, Trần Thị H bán trái phép 0,048 gam Methamphetamine với số tiền 300.000 đồng cho đối tượng tự khai tên Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1989, trú tại: Khu 14, phường Ng, TP. H; đồng thời cất giấu trái phép 0,450 gam Methamphetamine mục đích để bán thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Khoảng 13 giờ 05 phút, ngày 22/11/2020, tại đường ngõ 87 phố LQB, phường Nh, thành phố H, Trần Thị H đứng cạnh giới để Nguyễn Văn Chg dùng vạm phá khóa bằng kim loại phá ổ khóa điện lên lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Hồng L, sinh năm 1970 ở số 45 LVQ, phường Ng, thành phố H một chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu sơn đỏ - đen, biển số 34M8- 4975 trị giá 3.980.000 đồng, trong cốp xe có 01 ví da đựng số tiền 90.000 đồng và một số giấy tờ khác. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 4.100.000 đồng (*Bốn triệu một trăm nghìn đồng*).

Đối với hành vi mua bán trái phép chấp ma túy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn hưởng lợi nên vẫn cố ý thực hiện.

Loại ma túy bị cáo bán trái phép là Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự (BLHS) năm 2015. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu của cá nhân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn hưởng lợi nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo

đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo khoản 1 Điều 173 của BLHS. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật. Trong vụ án này Nguyễn Văn Ch là người đề xuất, chuẩn bị công cụ, trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên giữ vai trò chính, Trần Thị H đồng phạm là người giúp sức tích cực nên giữ vai trò thứ hai, do Ch bỏ trốn nên cơ quan cảnh sát điều tra đã tách ra để truy nã đối với Ch. Ngày 04/4/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra đã bắt được Ch.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý đối với bị cáo:

- Về nhân thân, tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tiền án tiền sự, nhân thân có hai lần bị xử lý hành chính và 01 lần bị kết án.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có bố để được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhì nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo có nhân thân xấu, trong thời gian ngắn bị cáo thực hiện hai hành vi phạm tội do vậy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo H chiếm đoạt của anh Nguyễn Hồng L và chị Đỗ Thị Thu Hương 01 xe mô tô Yamaha Sirius biển số: 34M8- 4975 trong cốp xe có 01 ví da đựng số tiền 90.000 đồng và một số giấy tờ khác. Ngày 16.01.2021 Cơ quan CSĐT công an thành phố Hải Dương đã trả lại xe cho anh L, anh L, chị H không có đề nghị bị cáo phải bồi thường thêm nên không phải xem xét giải quyết.

Đối với số tiền 4.000.000 đồng anh Phạm Văn T bỏ ra mua chiếc xe máy Yamaha Sirius, anh T không đề nghị gì về bồi thường dân sự nên không phải xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ 01 bộ vam phá khóa gồm: 01 thanh kim loại màu xám, dài 7,5cm, một đầu hình lục giác, một đầu mài dẹt nhọn; 01 tay công bằng kim loại hình chữ T một cạnh dài 6 cm một cạnh dài 11,5 cm bọc băng dính màu đen của Chung sử dụng để trộm cắp chiếc xe máy của anh Lâm nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 0,352 gam Methamphetamine, 01 túi nilon màu trắng bên trong có 02 túi nilon màu trắng hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 116/KLGD-PC09 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương hiện đang được quản lý tại kho vật chứng của Công an thành phố H là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với khẩu trang y tế là vật rẻ tiền mau hỏng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 300.000 đồng thu giữ của Trần Thị H đựng trong phong bì niêm phong số 110 - CA TP. H đang được quản lý tại Kho bạc nhà nước tỉnh H là tiền do bị cáo Hương bán ma túy mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo luật định.

[8] Vấn đề khác:

Đối với Bùi Anh M và Phạm Văn T khi mua bán chiếc xe mô tô Yamaha Sirius không biết đó là tài sản do người khác phạm tội nên không có căn cứ xử lý. Đối với Hiệp là người mua chiếc xe mô tô Yamaha Sirius của Trần Thị H, quá trình điều tra không xác định được tên tuổi địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ nếu có vi phạm sẽ xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

Đối với người bán ma túy cho H tên là D và đối tượng tự khai tên Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1989, trú tại khu 14, phường Ng, TP. H, tỉnh H là người mua ma túy của Trần Thị H, quá trình làm việc bỏ trốn, qua xác minh không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Trần Trung K khi sử dụng xe máy chở đối tượng Đ không biết Đ có mục đích đi mua ma túy nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị H (tên gọi khác: Trần Thị Thùy H) phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; khoản 1 Điều 55; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo Trần Thị H 09 (chín) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 39 (ba mươi chín) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 25/01/2021.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu cho tiêu hủy 01 bộ vạm phá khóa gồm: 01 thanh kim loại màu xám, dài 7,5cm, một đầu hình lục giác, một đầu mài dẹt nhọn; 01 tay công bằng kim loại hình chữ T một cạnh dài 6 cm một cạnh dài 11,5 cm bọc băng dính màu đen, 01 khẩu trang y tế, 0,352 gam Methamphetamine, 01 túi nilon màu trắng bên trong có 02 túi nilon màu trắng hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 116/KLGD-PC09 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 300.000 đồng tiền bán ma túy của bị cáo Hương.

(Hiện trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/5/2021 giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố H).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Thị H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/6/2021), bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam- Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS - Công an TP Hải Dương;
- Cơ quan THAHS - Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an TP Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Khánh Thiệp

Nơi nhận:

- VKSND T.P Hải Dương;
- Công an T.P Hải Dương;
- Chi cục THADS T.P Hải Dương ;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Khánh Thiện

|